

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 143 /2018/HS-ST

Ngày: 27/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Nga**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Thạch Nhị**

Bà **Nguyễn Thị Loan**

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Hữu Bình - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Cao Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 137/2018/TLST-HS, ngày 14 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 174/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Văn A.**

Tên gọi khác: Không có.

Giới tính: Nam.

Sinh ngày 27 tháng 11 năm 1991 tại Bình Phước.

HKTT: ấp Q, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Chỗ ở: ấp Q xã Tiến Thành, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Công nhân. Trình độ học vấn: 10/12.

Con ông: Trương Văn M, sinh năm 1963, còn sống.

Con bà: Lâm Thị N, sinh năm 1962, còn sống.

Bị can có 01 chị ruột sinh năm 1989, bị can là con út trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị bắt tạm giam từ ngày 17/9/2018 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Trịnh S, sinh năm 1997 (vắng)

Địa chỉ: khu phố Suối Đá, phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 16/9/2018, Trương Văn A cùng với Nguyễn Văn T đến quán karaoke W thuộc khu phố Q, phường Tân Thiện, thị xã Đồng Xoài để hát karaoke. Sau đó, Trịnh S cùng với L và V (không rõ lai lịch) đến hát chung với A và T. Trong lúc đang hát thì chị S để chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu vàng gold, có ốp lưng màu đỏ ở trên ghế ngồi rồi đi vệ sinh. Lúc này, A nhìn thấy và nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại trên. Lợi dụng lúc những người trong phòng đang tập trung hát, A đã lấy chiếc điện thoại trên bỏ vào túi quần rồi mang ra cất giấu vào cốp xe mô tô biển số 93P2 – 068.54 của A, rồi quay lại phòng hát karaoke. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, chị S phát hiện mất điện thoại, tìm kiếm nhưng không thấy nên đã đến Công an phường Tân Thiện để trình báo sự việc. Cùng ngày, Trương Văn A đã đến Công an phường Tân Thiện đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản Kết luận định giá số 115/KLĐG ngày 20/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Đồng Xoài định giá 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, model A1687, màu vàng gold, có ốp lưng màu đỏ, hàng chính hãng, đã qua sử dụng, còn hoạt động bình thường trị giá 7.000.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật: Khi đến đầu thú, Trương Văn A đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus màu vàng gold, có ốp lưng màu đỏ. Ngày 23/10/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đồng Xoài đã xử lý vật chứng trả lại cho chị Sương chiếc điện thoại nói trên cho chị Sương.

Bản Cáo trạng số 136/CT-VKS-ĐX ngày 13/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 173 và điểm i, s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát; trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 136/CT-VKS-ĐX ngày 13/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, thấy phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, phương thức thực hiện tội phạm. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 16/9/2018 bị cáo Trương Văn A thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus màu vàng gold của chị Trịnh S, trị giá 7.000.000đồng tại quán Karaoke W thuộc phường Tân Thiện, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, trong quá trình thực hiện bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc lợi dụng sự sơ hở, lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, khi bị phát hiện sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Xong, do thói lười lao động, muốn có tiền tiêu xài một cách nhanh chóng mà bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị S. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân là khách thể được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, bất an trong đời sống xã hội. Bản thân bị cáo vào ngày 08/6/2009 bị Công an huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “trộm cắp tài sản” với số tiền 100.000đồng, bị cáo đã chấp hành xong nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, sống có ích cho gia đình và xã hội, nay bị cáo lại trộm cắp tài sản của chị S, vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh nhằm giáo dục cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung.

[4] Bị cáo được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt do được hưởng tình tiết giảm nhẹ như phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội tự nguyện ra đầu thú, do đó cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Người bị hại Trịnh S đã nhận lại 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus màu vàng gold nên hội đồng xét xử không đặt ra xử lý.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Trương Văn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Văn A 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2018.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trương Văn A phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

4. Về Quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Đồng Xoài;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS thị xã Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA thị xã Đồng Xoài;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Nga